

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2017/HNGĐ-ST

Ngày 29/8/2017

“V/v Ly hôn giữa
chị V và anh T”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Kim Loan**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Vân**;
2. Bà **Nguyễn Thị Kim Thúy**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Truyền** – Kiểm Sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lay xét xử công khai vụ án thụ lý số 251/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2017/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 86/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Thu V**, sinh năm 1997 (có mặt).

HKTT: ấp 14, xã L, huyện CL, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1989 (vắng mặt).

HKTT: ấp 17, xã L, huyện CL, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị **Trần Thị Thu V** trình bày:

Chị và anh **Huỳnh Thanh T** cưới nhau năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện CL, tỉnh T. Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh T không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình và thường xuyên đánh đập chị. Chị và anh T đã ly thân từ tháng 02/2017 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục

đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T.

- Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung Huỳnh Thị Thu P, sinh ngày 11/4/2012. Chị V tự nguyện để anh T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thị Thu P. Chị V không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, đơn khởi kiện, tờ tự khai, giấy chứng nhận kết hôn, khai sinh của con chung và các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện, thông báo hòa giải, thông báo hoãn phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Huỳnh Thanh T vắng mặt không có lý do và cũng không có tự khai trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay, chị V giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và giải quyết vấn đề con chung giữa chị và anh T.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, các đương sự và việc giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của V, giao con chung tên Huỳnh Thị Thu P, sinh năm 11/4/2012 cho anh T nuôi dưỡng và chăm sóc, chị V không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa anh Huỳnh Thanh T vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Chị Trần Thị Thu V yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T. HĐXX xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp ly hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Trần Thị Thu V với anh Huỳnh Thanh T sống chung có đăng ký kết hôn năm 2016 nên được pháp luật công nhận là vợ chồng.

- Về yêu cầu của đương sự: Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị V và anh T không còn khả năng đoàn tụ, hàn gắn tình cảm gia đình. Bởi lẽ anh chị chung sống hạnh phúc trong khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng ý kiến, anh T không lo làm ăn, là người chồng người cha không có trách nhiệm, thường xuyên kiểm chuyện gây gổ, đánh đập chị. Từ đó dẫn đến rạn nứt tình cảm vợ chồng, dù chị đã cố gắng hàn gắn và chịu đựng để mong anh T thay đổi bản thân tạo dựng hạnh phúc gia đình nhưng không được. Anh chị ly thân từ tháng 02 năm 2017 đến nay. Chị V yêu cầu ly hôn với anh T Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ và tạo điều kiện cho chị V và anh T hàn gắn tình cảm nhưng không được. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu V.

Đối với anh Huỳnh Thanh T, từ lúc thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng cần thiết nhưng không thu thập được chứng cứ, tài liệu của anh T. Tại phiên tòa hôm nay anh T vắng mặt không lý do, cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị V. Việc anh T vắng mặt cho thấy rằng anh T không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ với chị V để cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và cũng xem như anh T đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị V.

[4] Về con chung: Chị V và anh T có 01 con chung tên Huỳnh Thị Thu P, sinh ngày 11/4/2012. Xét yêu cầu giao con chung của chị V Hội đồng xét xử nhận thấy hiện tại cháu P đang sống chung với anh T và gia đình của anh T là bà Huỳnh Thị T1, cháu đã có môi trường sống ổn định và chị V cũng đồng ý để anh T nuôi con. Vì vậy, căn cứ Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình HĐXX ghi nhận sự tự nguyện giao con chung của chị V, giao con chung tên Huỳnh Thị Thu P cho anh Huỳnh Thanh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Thu V được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng: Chị V chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T chưa có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị Thu V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 267; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Thu V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu V được ly hôn với anh Huỳnh Thanh T.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị V, giao con chung tên Huỳnh Thị Thu P, sinh ngày 11/4/2012 cho anh T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị Thu V được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng: Chị V chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T chưa có yêu cầu.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thu V phải chịu 300.000đ án phí HNST. Được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 14547 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, chị V đã nộp xong án phí.

5. Quyền kháng cáo: Chị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND H.CL;
- Chi cục THADS H.Cai Lậy;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã L;
- Lưu .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Kim Loan